TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 10 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, TỈNH HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Văn Ninh và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh HN tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 97/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn M** - sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn HT, xã LP, huyện TL, tỉnh HN; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị X; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* ông Đinh Văn H1 - sinh năm 1967 (đã chết).

- *Những người đại diện theo pháp luật của bị hại Đinh Văn H1:*

+ Bà Lê Thị H2 - sinh năm 1967 (vợ của ông H1);

+ Anh Đinh Xuân H3 - sinh năm 1992 (con đẻ của ông H1);

+ Anh Đinh Văn H4 - sinh năm 1994 (con đẻ của ông H1);

+ Chị Đinh Thị H5 - sinh năm 2005 (con đẻ của ông H1);

Cùng nơi cư trú: thôn VTN, xã LC, huyện TL, tỉnh HN.

- *Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại Đinh Văn H1:* anh Đinh Văn H4 - sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn

VTN, xã LC, huyện TL, tỉnh HN; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* ông Phạm Văn Đ - sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn TH, xã ĐX, huyện BL, tỉnh HN; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* ông Nguyễn Văn Ngh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh HN cấp ngày 08/6/2010. Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2024, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 90H8-6401 nhưng không đội mũ bảo hiểm và trong máu có nồng độ cồn là 151,9mg/dl, đi trên đường ĐH07 theo hướng đường ĐT499B đi đường ĐT495. Khi đi đến Km 01+250 đường ĐH07 thuộc địa phận thôn Ngũ Cõi, xã LC, huyện TL, tỉnh HN; do M không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có Biển cảnh báo nguy hiểm (Biển số W.202 "nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp") và tránh xe đi ngược chiều, dẫn đến cánh yếm bên trái xe mô tô do M điều khiển xô vào cánh yếm bên trái xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 90B2-390.44 do ông Đinh Văn H1 - sinh năm 1967, trú tại thôn VTN, xã LC, huyện TL, tỉnh HN điều khiển, đang đi hướng ngược chiều. Đồng thời, cạnh ngoài càng xe bên trái bánh lốp trước của xe mô tô do M điều khiển xô vào cần chuyển số và giá để chân trước bên trái của xe mô tô do ông H1 điều khiển, làm 02 xe mô tô bị đổ ra đường; ông H1 và M bị ngã ra đường. Hậu quả: ông H1 bị tử vong tại hiện trường, M bị thương tích được đưa đến điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện TL đã phối hợp với lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện có liên quan theo quy định và thu giữ vật chứng, tài sản, giấy tờ gồm:

- 01 xe mô tô BKS 90B2-390.44 kèm 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 133053; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 350135003604 mang tên Đinh Văn H1, do Sở Giao thông vận tải tỉnh HN cấp ngày 19/6/2013; 01 mũ bảo hiểm màu cam;

- 01 xe mô tô BKS 90H8-6401 kèm 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 001221 và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 350106005282 mang tên Nguyễn Văn M do Sở Giao thông vận tải tỉnh HN cấp ngày 24/4/2024 (cấp lại);

- Thu mẫu máu của tử thi Đinh Văn H1, niêm phong ký hiệu M để phục vụ công tác giám định;

- Trích xuất, sao lưu hình ảnh camera có liên quan đến vụ tai nạn trong 03 USB, niêm phong ký hiệu A1, A2, C3.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 03/01/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh HN xác định: "*Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Nguyễn Văn M là 151,9mg/dl*".

Ngày 03/01/2024 và ngày 05/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN giám định nguyên nhân dẫn đến tử vong và nồng độ cồn trong máu của nạn nhân Đinh Văn H1.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 110/KL-KTHS ngày 25/01/2024 và bản Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN, kết luận:

"Nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Đinh Văn H1: chấn thương cột sống - tủy sống cổ (trật khớp, phù nề, bầm dập, tụ máu tủy sống đoạn C3-C4).

Tìm thấy Ethanol (cồn) trong mẫu máu ký hiệu M ghi thu của tử thi Đinh Văn H1 - sinh năm 1967, trú tại xã LC, huyện TL, tỉnh HN gửi giám định. Nồng độ Ethanol (cồn) là 50,09mg/100ml máu".

Ngày 15/3/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 02 file video được niêm phong ký hiệu A1, A2.

Tại bản Kết luận giám định số 1991/KL-KTHS ngày 12/4/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 02 tệp video mẫu vật cần giám định.

- Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên của 02 xe mô tô nằm trên chiều đường di chuyển nào xuất hiện trong tệp video mẫu ký hiệu A1.

- Vị trí va chạm đầu tiên của 02 xe mô tô xuất hiện trong tệp video mẫu cần giám định A2 nằm trên chiều đường di chuyển của người điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm tính từ vạch kẻ đường (tim đường) do Cơ quan trưng cầu giám định cung cấp.

- Không xác định được điểm va chạm đầu tiên là ở bộ phận nào của 02 xe mô tô trong các tệp video gửi giám định. Do 02 tệp video có chất lượng hình ảnh kém, mờ, vị trí quan sát ở xa máy quay camera không quan sát được".

Ngày 22/4/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Giám định y khoa và Pháp y tỉnh HN giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn M do bị tai nạn giao thông gây nên, nhưng M từ chối việc giám định; tiến hành dẫn giải đối với M, nhưng M không chấp hành.

Ngày 03/5/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN giám định dấu vết cơ học va chạm giữa xe mô tô BKS 90H8-6401 với xe mô tô BKS 90B2-390.44 khi xảy ra

tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định số 347/KL-KTHS ngày 18/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN kết luận:

"*1. Không đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.*

2. Chiều hướng dấu vết:

- Trên xe mô tô biển số 90B2-390.44:

+ Dấu vết trượt tại mặt ngoài cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước có hướng từ trước về sau.

+ Dấu vết trượt chùi bụi, rách, vỡ nhựa tại mặt ngoài ốp giảm sóc trước bên trái và chắn bùn bánh trước (phần tiếp giáp với ốp giảm sóc này) có hướng từ trước về sau.

+ Dấu vết gãy, vỡ bờ mép nham nhở tại cánh yếm chắn gió bên trái có hướng từ trước về sau.

+ Cần chuyển số trước, giá để chân trước bên trái bị đẩy hướng từ trước về sau.

- Trên xe mô tô biển số 90H8-6401:

+ Dấu vết mài sạt tại mặt trước, ngoài đầu mút tay phanh bên trái có hướng từ trước về sau.

+ Dấu vết gãy, vỡ nhựa tại cánh yếm bên trái có hướng từ trước về sau.

+ Dấu vết trượt chùi bụi, mài sáng kim loại tại cạnh ngoài càng xe bên trái bánh trước có hướng từ trước về sau.

+ Dấu vết rách, vỡ nhựa, cong vênh tại mặt trước, ngoài sàn để chân trước bên trái có hướng từ trước về sau.

+ Dấu vết mài sạt tại cạnh ngoài để chân sau bên trái (trạng thái gập) có hướng từ trước về sau.

3. Không xác định được phương tiện nào là phương tiện va chạm trước".

Ngày 29/5/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định bổ sung kỹ thuật số và điện tử để xác định tốc độ của phương tiện thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn trong 02 file video trong 02 USB ký hiệu A1, A2.

Tại bản Kết luận giám định số 4012/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"*1. Trong tệp video mẫu ký hiệu A1:*

- Tốc độ xe mô tô do người đội mũ bảo hiểm điều khiển trước khi xảy ra tai nạn trong khoảng 48,92 km/h đến 50,34 km/h.

- Không xác định được tốc độ của xe mô tô do người không đội mũ bảo hiểm điều khiển. Do tệp video có chất lượng hình ảnh kém, vị trí quan sát ở xa máy quay.

2. Trong tệp video mẫu ký hiệu A2:

- Không xác định được tốc độ của xe mô tô do người đội mũ bảo hiểm điều khiển. Do quãng đường di chuyển ngắn không quan sát được hết.

- Tốc độ xe mô tô do người không đội mũ bảo hiểm điều khiển, trước khi xảy ra tai nạn trong khoảng 73,57 km/h đến 76,25 km/h.

3. Tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn đến thời điểm xảy ra tai nạn không xác định được các xe mô tô xuất hiện trong 02 tệp video mẫu cần giám định có thay đổi tốc độ (tăng hoặc giảm tốc độ) hay không".

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Đinh Văn H1 tổng số tiền 140.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

* Về xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại 01 xe mô tô BKS 90B2-390.44, 01 mũ bảo hiểm cùng giấy tờ có liên quan cho anh Đinh Văn H4 là người đại diện hợp pháp của bị hại; trả lại 01 xe mô tô BKS 90H8-6401 cùng giấy tờ có liên quan cho Nguyễn Văn M.

- Đối với mẫu máu của tử thi Đinh Văn H1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKS-TA ngày 03/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Văn M 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm; hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 Giấy phép lái xe hạng A1, lưu trong hồ sơ vụ án 03 USB.

- Bị cáo Nguyễn Văn M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan, bản Kết luận giám định tử thi, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2024, Nguyễn Văn M có Giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 90H8-6401 trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn là 151,9mg/dl, đi trên đường ĐH07 theo hướng đường ĐT499B đi đường ĐT495. Khi đi đến Km 01+250 đường ĐH07 thuộc địa phận thôn Ngũ Cõi, xã LC, huyện TL, tỉnh HN; do M không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có Biển cảnh báo nguy hiểm (Biển số W.202 "nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp") và tránh xe ngược chiều, dẫn đến xe mô tô do M điều khiển xô vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 90B2-390.44 do ông Đinh Văn H1 điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả: ông H1 bị ngã ra đường, tử vong tại hiện trường; 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn M đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung theo khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019), Điều 11, Điều 12, Điều 17 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Nguyễn Văn M đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với Nguyễn Văn M là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã "tự nguyện bồi thường thiệt hại" và "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 02 con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Mặt khác, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có Biển cảnh báo nguy hiểm. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao, hợp nhất Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo là lao động tự do, nên không có căn cứ áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B2-390.44, 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 133053, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 350135003604 mang tên Đinh Văn H1 và 01 mũ bảo hiểm màu cam: quá trình điều tra xác định đây là tài

sản, giấy tờ hợp pháp của ông Đinh Văn H1; Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã trả lại cho anh Đinh Văn H4 là người đại diện hợp pháp của bị hại là đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90H8-6401, 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 001221: đây là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Nguyễn Văn M, do M của ông Phạm Văn Đ, nhưng chưa sang tên; Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã trả lại cho Nguyễn Văn M là đúng pháp luật.

- Đối với 03 USB lưu trữ hình ảnh liên quan đến vụ án: đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo; nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 350106005282 mang tên Nguyễn Văn M: đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Về hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/10/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho Ủy ban nhân dân xã LP, huyện TL, tỉnh HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

2. Xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 350106005282 mang tên Nguyễn Văn M; lưu trong hồ sơ vụ án 03 USB niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, A2, C3.

3. Án phí: bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện TL;
- Cơ quan THAHS Công an huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh HN;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lại Xuân Cảnh